

Bản án số: 71/2019/DSPT

Ngày: 14 - 3 - 2019

V/v “Yêu cầu hủy kết quả bán đấu
giá tài sản; hủy Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất và yêu cầu bồi
thường thiệt hại tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Văn Công

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2018/TLPT-DS ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc “Yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá tài sản; hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 101/QĐ - PT ngày 28 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Bùi Văn H, sinh năm 1960; cư trú tại: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Kim V, sinh năm 1959, cư trú tại: Tổ 6, khu phố p, phường t, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 27/9/2016). (Có mặt).

- *Bị đơn*: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 1, Trần Hưng Đạo, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

Ông Nguyễn Văn Tr, là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước). (Vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

1. Bà Vũ Thị Ph - Văn bản ủy quyền ngày 06/3/2017 (Có mặt).

2. Ông Hoàng Quý B - Văn bản ủy quyền Số 358/TB-CTHADS ngày ngày 04/6/2018 (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đồng Khắc L, sinh năm 1963; cư trú tại: Thôn 3, xã Long Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. (Có mặt).

2. Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước: Ông Ngô Điền L, là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước (Giám đốc Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước). (Vắng mặt).

Ông Nhữ Đức C, là người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước; Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước (văn bản ủy quyền ngày 04/4/2017). (Có mặt).

3. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước:

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước: Ông Lê Tấn N, là người đại diện theo pháp luật (Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng). (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Danh T, là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện Phú Riềng (Văn bản ủy quyền ngày 02/10/2017). (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; cư trú tại: Thôn 01, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1964; cư trú tại: Thôn 10, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. (Có mặt).

6. Bà Trần Thị L, sinh năm 1961; cư trú tại: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. (Vợ Ông H - xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/8/2016 của ông Bùi Văn H và quá trình giải quyết vụ án ông Hoàng Kim V là người đại theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Tại Bản án hôn nhân và gia đình số 02/1999/HNGĐ- ST ngày 09/8/1999 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long cũ và Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2002/HNGĐ -ST ngày 15/5/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định tạm giao cho ông Đồng Khắc L được quản lý 03 thửa đất tọa lạc tại xã Long Tân, huyện Phước Long cũ (nay là huyện Phú Riềng) và buộc Ông L phải trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền 32.931.850 đồng. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật Ông L không tự nguyện thi hành án nên ngày 01/3/2004 Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản của Ông L là thửa đất có diện tích 12.451,9 m² để đảm bảo thi hành án. Sau khi định giá cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã ủy quyền cho Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thực hiện việc bán đấu giá tài sản trên. Ông H đăng ký mua tài sản và là người trúng đấu giá với giá 62.500.000 đồng. Ông H đã trả đủ tiền, nhận đất, làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã được Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1378/QSDĐ cho Ông H. Tuy nhiên, tài sản trên không được Ông H quản lý, sử dụng mà bị Ông L chiếm dụng và quản lý, sử dụng từ đó đến nay. Lý do mà Ông L chiếm hữu, sử dụng là do việc làm trái pháp luật trong khi tổ chức bán đấu giá tài sản của Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước (nay là Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước) và Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước. Những sai phạm này được nêu rõ trong Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT ngày 03/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Với kết luận của bản án hình sự phúc thẩm thì tài sản Ông H mua đấu giá được từ Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã phải giao lại cho ông Đồng Khắc L làm cho quyền lợi hợp pháp của Ông H bị xâm phạm.

Vì vậy, ông đề nghị Tòa án hủy kết quả bán đấu giá tài sản đối với thửa đất có diện tích 12.451,9 m² và tài sản có trên đất của ông Đồng Khắc L mà Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước bán cho ông. Đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại ông sẽ khởi kiện trong một vụ án khác sau khi Tòa án giải quyết xong vụ án này.

Đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đồng Khắc L về việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/QSĐĐ/UB ngày 20/7/2004 của Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho ông nhưng ông không được sử dụng đất ngày nào nên ông đồng ý với yêu cầu này của Ông L. Đối với yêu cầu của Ông L buộc ông phải bồi thường cây mì trên đất bị chặt thì ông không đồng ý vì ông đã trúng đấu giá diện tích đất cùng tài sản trên đất, hơn nữa sản lượng mì không nhiều, giá không cao chỉ khoảng một triệu đồng nên Ông H đã nhỏ để làm thức ăn cho gia súc.

Bị đơn Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước: Người đại diện theo ủy quyền là bà Vũ Thị P trình bày:

Năm 2002 Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước (nay là Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước) thi hành bản án số 02/HNST ngày 15/5/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Để thi hành bản án này ngày 27/6/2002, Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã ban hành Quyết định thi hành án số 49/THA buộc ông Đồng Khắc L phải trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền 32.931.850 đồng và lãi suất nếu chậm thi hành cùng khoản tiền án phí. Do Ông L không tự nguyện thi hành án nên ngày 01/3/2004 Chấp hành viên đã ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên tài sản của Ông L là thửa đất có diện tích 12.451,9 m² để đảm bảo thi hành án. Sau khi định giá Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã ủy quyền cho Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thực hiện việc bán đấu giá tài sản trên. Ông Bùi Văn H đăng ký mua tài sản và là người trúng đấu giá nên được Cơ quan thi hành án giao tài sản trúng đấu giá và đã được Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau đó Ông H sang nhượng lại cho ông Bùi Văn C. Ông Cự cho người vào làm thì bị Ông L ngăn cản và tái chiếm.

Ngày 03/7/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành bản án Hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT tuyên Ông L không phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” với lý do trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản Cơ quan thi hành án và Trung tâm bán đấu giá chưa đúng quy định của pháp luật nên hợp đồng chuyển nhượng đất cho ông Bùi Văn H không có giá trị pháp lý.

Cơ quan Thi hành án không thống nhất với Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT ngày 03/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước khi cho rằng Chấp hành viên và Trung tâm bán đấu giá tài sản có những vi phạm về trình tự, thủ tục trong quá trình bán đấu giá tài sản của ông Đồng Khắc L. Vì theo quy định của Pháp lệnh thi hành án dân sự 1993 ngày 21/4/1993 và Nghị định số 69/1993/NĐ - CP ngày 18/10/1993 thì Chấp hành viên là người trực tiếp

thực hiện việc bán đấu giá và phải thực hiện các trình tự thủ tục theo đúng quy định của pháp lệnh thi hành án dân sự năm 1993 và Nghị định 69/CP. Tuy nhiên năm 1996, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 86/1996/NĐ - CP ngày 19/12/1996 về quy chế bán đấu giá tài sản và Thông tư số 399/PLDSKT ngày 07/4/1997 của Bộ tư pháp hướng dẫn một số quy định về bán đấu giá tài sản thì từ thời điểm đó Phòng thi hành án phải ký hợp đồng ủy quyền cho Trung tâm bán đấu giá thực hiện việc bán đấu giá tài sản. Do đó, Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã ủy quyền cho Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thực hiện việc bán đấu giá tài sản của ông Đồng Khắc L để đảm bảo thi hành án. Vì vậy, quy trình bán đấu giá của Trung tâm bán đấu giá tài sản được thực hiện theo Nghị định 86/CP và Trung tâm bán đấu giá tài sản phải chịu trách nhiệm về hoạt động của mình. Trong trường hợp này việc bán đấu giá tài sản của Ông L không phải do Chấp hành viên thực hiện nên không phải tuân thủ theo quy định về bán đấu giá tài sản trong Pháp lệnh THADS năm 1993 và Nghị định 69/CP ngày 18/10/1993 mà chỉ tuân theo các quy định về bán đấu giá tài sản của Nghị định 86/CP. Đối chiếu với quy định tại Nghị định 86/CP thì Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục của việc bán đấu giá tài sản, không có việc vi phạm như Tòa án đã nêu ra trong bản án Hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT ngày 03/7/2015. Việc Tòa án vận dụng những quy định trong pháp lệnh THADS năm 1993, Nghị định số 69/CP về thủ tục bán đấu giá tài sản để buộc Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phải thực hiện là chưa đúng. Từ những nhận định trên thì quy trình bán đấu giá tài sản của Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đối với tài sản của ông Đồng Khắc L là đúng quy định của pháp luật và quá trình thi hành bản án số 02/HNST của Cơ quan thi hành án hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước không đồng ý nội dung bản án Hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT ngày 03/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và yêu cầu khởi kiện hủy kết quả bán đấu giá và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Bùi Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L trình bày:

Diện tích đất Ông H trúng đấu giá là tài sản của ông và vợ là bà Nguyễn Thị S khai phá năm 1992. Sau đó, đến năm 1999 ông và bà Sáu ly hôn được Tòa án huyện Phước Long cũ giải quyết và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết theo thủ tục phúc thẩm vào năm 2002 theo Bản án số 02/2002/HNGĐ-PT ngày 15/5/2002 giao cho ông quản lý, sử dụng và buộc ông hoàn trả cho bà Sáu số tiền 32.931.850 đồng nhưng ông không đồng ý vì Tòa án lấy cả phần đất của cha mẹ ông chia cho bà Sáu. Từ khi Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giải quyết

thì ông vẫn là người quản lý, sử dụng. Việc Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước tiến hành cưỡng chế, kê biên đối với diện tích đất này nhưng ông không được tham gia, sau khi kê biên thì mới đến nhà đề nghị ông ký vào biên bản nên ông ký vào. Sau đó Cơ quan thi hành án có lập biên bản tạm giao đất này cho ông quản lý nhưng đến khoảng tháng 10/2004 thì có một số người lạ mặt làm thuê cho ông Bùi Văn H vào đất canh tác nên ông ngăn cản. Còn việc bán đấu giá tài sản và việc Ông H trúng đấu giá thì ông không biết. Ông chỉ nghe nói Ông H trúng đấu giá và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông chứ không biết đúng hay không. Cho đến khi ông bị khởi tố, điều tra về tội cưỡng đoạt tài sản thì ông mới biết chính xác Ông H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước và Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thực hiện việc bán đấu giá đất của ông được giao quản lý không có thông báo cho ông, việc Ông H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông cũng không được biết. Vì vậy, ông có yêu cầu độc lập là đề nghị Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004 để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông. Đồng thời, ông yêu cầu ông Bùi Văn H phải bồi thường thiệt hại đối với việc nhổ số cây mì mà ông đã trồng trên đất với số tiền là 10 triệu đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước: Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc trung tâm: Ông Nhữ Đức Chiến- Phó Giám đốc trình bày:

Ngày 09/4/2004, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước có ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản số 01 với Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước (nay là Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước). Tài sản bán đấu giá là diện tích 12.451,9 m² tọa lạc tại xã Long Tân, huyện Phước Long (Cũ) của người phải thi hành án là ông Đồng Khắc L. Sau khi ký hợp đồng ủy quyền với Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước thì Trung tâm bán đấu giá đã thực hiện việc thông báo niêm yết công khai việc bán đấu giá tài sản này theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể là đã thông báo công khai trên Báo Bình Phước 02 kỳ vào ngày 14/4/2004 và ngày 16/4/2004; đối với việc niêm yết công khai thì Trung tâm bán đấu giá đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều 12 Nghị định 86/CP là niêm yết tại thửa đất bán đấu giá tại xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ), tại Trung tâm bán đấu giá, Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, hiện nay hồ sơ bán đấu giá đối với thửa đất của Ông L đã bị thất lạc nên Trung tâm không thể cung cấp được tài liệu chứng minh việc niêm yết này.

Sau khi hết thời hạn thông báo thì chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá là ông Bùi Văn H. Ngày 14/6/2004, Trung tâm đã tổ chức bán đấu giá tài sản trên với giá khởi điểm là 62.259.500 đồng. Người mua được tài sản là ông Bùi Văn H, địa chỉ: Thôn Tân Phước, xã Bù Nho, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước với giá trúng đấu giá là 62.259.500 đồng. Sau khi Ông H nộp đủ tiền mua tài sản thì Ông H được Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước và Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước giao tài sản cho Ông H. Số tiền bán đấu giá được thì Trung tâm đã bàn giao lại cho Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước vào ngày 31/8/2004 và ngày 06/9/2004.

Sau đó Ông H đã được Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Điều này chứng tỏ việc bán đấu giá tài sản đã được thực hiện theo đúng, đầy đủ các thủ tục. Căn cứ vào các tài liệu mà Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã thu thập được thì nhận thấy trình tự thủ tục bán đấu giá tài sản, việc giao tài sản trúng đấu giá cho Ông H đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Do đó yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá của ông Bùi Văn H là không có cơ sở. Việc Ông L chiếm đoạt tài sản của Ông H là do Ông H có trách nhiệm phải bảo quản.

Hồ sơ tài liệu đối với việc bán đấu giá tài sản nêu trên thì hiện nay đã bị thất lạc nên Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước không cung cấp được cho Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện Phú Riềng, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng, ông Nguyễn Danh Tùng trình bày: Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004 là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/ QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004 thì Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng không có ý kiến và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S tại biên bản lấy lời khai ngày 22/9/2017 trình bày: Bà đã nhận được số tiền 32.931.850 đồng cùng với số tiền lãi suất quá hạn với tổng số tiền là hơn 40.000.000 đồng mà Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước trả theo quyết định của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 02/2002/HNGĐ –ST ngày 15/5/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước. Nay, ông Bùi Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy kết quả bán đấu giá tài sản đối với thửa đất tại thôn 03, xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập (nay là huyện Phú Riềng) thì bà không có ý kiến gì. Do điều kiện và hoàn cảnh gia đình nên bà xin vắng mặt trong suốt quá trình xét xử.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C tại biên bản lấy lời khai ngày 09/7/2017 trình bày: Tháng 6/2004 ông nhận chuyển nhượng của ông Bùi Văn H diện tích 12.451,9 m² đất tọa lạc tại thôn 03, xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập (nay là huyện Phú Riềng), đất được cấp GCNQSDĐ đứng tên Ông H với số tiền là 100.000.000 đồng, khi chuyển nhượng các bên lập hợp đồng bằng giấy viết tay có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Riềng. Ông đã thanh toán đủ tiền cho Ông H. Tuy nhiên, sau khi nhận chuyển nhượng có tranh chấp với ông Đồng Khắc L nên ông chưa làm thủ tục sang tên. Đối với việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông và Ông H thì ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay, ông Bùi Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy kết quả bán đấu giá tài sản đối với thửa đất tại thôn 03, xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập (nay là huyện Phú Riềng) thì ông không có ý kiến gì.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Văn H; chấp nhận một phần yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L.

[1] Hủy kết quả bán đấu giá tài sản là diện tích 12.451,9 m² đất và tài sản trên đất, tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập mà Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã bán cho ông Bùi Văn H vào ngày 14/6/2004.

[2] Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/ QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004. Ông Đồng Khắc L có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 12.451,9 m² tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ) (nay là thôn 03, xã Long Tân, huyện Phú Riềng).

[3] Không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L về việc buộc ông Bùi Văn H bồi thường thiệt hại số cây mì bị Ông H nhổ mà Ông L trồng trên diện tích 12.451,9 m² đất tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ) tương đương với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của các đương sự

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn còn quyền kháng cáo, bị đơn Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm nêu

trên; Ngày 21/5/2018 ông Đồng Khắc L kháng cáo bản án sơ thẩm đối với phần không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của các bên có kháng cáo nêu đã được nộp trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm. Nay các đương sự không nộp bổ sung thêm chứng cứ gì mới, nhưng các ông bà cho rằng Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá chứng cứ một cách không đúng nên dẫn đến việc phán quyết sai, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự có kháng cáo.

Phản tranh luận

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày tranh luận cho rằng Ông H là người trúng thầu mua đấu giá tài sản nhưng, Ông H cũng chính là nguyên đơn trong vụ kiện này khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy kết quả bán đấu giá bởi các lý do sau:

+ Sau khi trúng thầu mua đấu giá quyền sử dụng đất ông đã nộp đủ tiền nhưng cho đến nay ông chưa nhận được tài sản là quyền sử dụng đất.

+ Hơn nữa căn cứ bản án hình sự phúc thẩm đã kết luận việc bán đấu giá của Cục thi hành án tỉnh Bình Phước vi phạm pháp luật do vậy, do vậy kết quả bán đó sẽ không được công nhận.

+ Đối với yêu cầu độc lập của Ông L thiệt hại của Ông L có thể có nhưng chỉ khoảng một triệu đồng nhưng cũng không phải lỗi do Ông H gây ra nên Ông H không phải bồi thường như án sơ thẩm xử là đúng.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ chứng cứ nêu trên chấp nhận đơn khởi kiện của Ông H là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn và ông Đồng Khắc L.

- Đại diện ủy quyền của bị đơn trình bày tranh luận cho rằng Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT ngày 03/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước khi cho rằng Chấp hành viên và Trung tâm bán đấu giá tài sản có những vi phạm về trình tự, thủ tục trong quá trình bán đấu giá tài sản của ông Đồng Khắc L. Từ nhận định này của bản án hình sự Tòa án tỉnh Bình Phước chấp nhận đơn khởi kiện của Ông H. Cục thi hành án không đồng ý vì bản thân Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước không đồng ý với kết luận của bản án Hình sự phúc thẩm trên. Hơn nữa, Ông H cho rằng không được nhận và sử dụng tài sản mua đấu giá là lỗi của Ông H chứ bị đơn đã giao tài sản rồi. Hơn nữa tài sản bán đấu giá là đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ông Đồng Khắc L trình bày tôi bị thiệt hại là có thật nhưng tôi không có chứng cứ, chứng minh về giá trị thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo qui định của luật tố tụng hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Xét về nội dung vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các chứng cứ thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng để phán xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của ông Đồng Khắc L là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn, người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nhận định, đánh giá chứng cứ và phán quyết của bản án sơ thẩm xét thấy:

Nguyên đơn ông Bùi Văn H đề nghị Tòa án hủy kết quả bán đấu giá tài sản đối với thửa đất có diện tích 12.451,9 m² và tài sản có trên đất của ông Đồng Khắc L mà Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước bán cho ông. Đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại ông sẽ khởi kiện trong một vụ án khác. Đối với yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đồng Khắc L về việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/QSDĐ/UB ngày 20/7/2004 của Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho ông, nhưng ông không được sử dụng đất ngày nào nên ông đồng ý với yêu cầu này của Ông L. Đối với yêu cầu của Ông L buộc ông phải bồi thường cây mì trên đất bị chặt thì ông không đồng ý vì ông đã trúng đấu giá diện tích đất cùng tài sản trên đất, hơn nữa sản lượng mì không nhiều, giá không cao chỉ khoảng một triệu đồng nên Ông H đã nhỏ để làm thức ăn cho gia súc.

[2.1] Căn cứ chứng cứ là Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2015/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Bản án hình sự chỉ ra trình tự thủ tục, kê biên, cưỡng chế và bán đấu giá diện tích 12.451,9 m² đất của ông Đồng Khắc L mà Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước và Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh

Bình Phước đã làm là chưa đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn căn cứ phân trình bày tại phiên tòa sơ thẩm của đại diện Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thừa nhận rằng việc tiến hành bán đấu giá khi chỉ có 01 người đăng ký mua là trái nguyên tắc. Bên cạnh đó lại cho rằng, Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước không sai về trình tự thủ tục bán đấu giá tài sản là diện tích đất 12.451,9 m² của ông Đồng Khắc L. Nhưng phần trình bày này thì không đưa ra được căn cứ chứng minh (nêu lý do hồ sơ đấu giá thất lạc).

Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước nhận định trình tự thủ tục kê biên, cưỡng chế và bán đấu giá diện tích 12.451,9 m² đất của ông Đồng Khắc L mà Phòng thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước và Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật. Từ đó đưa ra phán quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hủy kết quả bán đấu giá tài sản là diện tích 12.451,9 m² đất và tài sản trên đất mà Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã bán cho nguyên đơn vào ngày 14/6/2004 là có căn cứ pháp luật. Trên cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn từ đó Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L về việc đề nghị Tòa án tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/ QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2.2] Đối với yêu cầu của ông Đồng Khắc L đề nghị Tòa án buộc Ông H phải bồi thường số cây mì bị Ông H nhổ mà Ông L trồng trên diện tích 12.451,9 m² đất tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ) trị giá là 10 triệu đồng. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 609 Bộ luật dân sự năm 1995 quy định Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: *“Người nào do lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của cá nhân, xâm phạm danh dự, uy tín, tài sản của pháp nhân hoặc các chủ thể khác mà gây thiệt hại, thì phải bồi thường”*. Bên cạnh đó cũng theo quy định của pháp luật người yêu cầu bồi thường thiệt hại phải chứng minh được: *“Có thiệt hại xảy ra, có hành vi trái pháp luật, có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, có lỗi vô ý hoặc lỗi cố ý của người gây thiệt hại”*. Quá trình giải quyết vụ án, Ông L không đưa ra được chứng cứ xác định số cây mì, sản lượng mì của ông trị giá 10 triệu đồng. Việc Ông H phá dỡ số cây mì trên diện tích đất 12.451,9 m² là do ông trúng đấu giá và ông không có lỗi trong việc chặt cây mì nên Ông H không có trách nhiệm bồi thường. Từ phân tích và nhận định nêu trên Tòa sơ thẩm đã không chấp nhận

yêu cầu của Ông L về việc Ông H phải bồi thường 10 triệu đồng cho Ông L là có căn cứ đúng pháp luật.

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên có kháng cáo cũng không đưa ra được chứng cứ mới so với cấp sơ thẩm để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của các đương sự có kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến của vị Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

Án phí dân sự phúc thẩm các đương sự có kháng cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

I/ Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước và ông Đồng Khắc L. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2018/DS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Căn cứ khoản 6, khoản 13 Điều 26; các Điều 34, Điều 37, Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị định số 86/1996/NĐ-CP về việc ban hành quy chế bán đấu giá tài sản; Pháp lệnh thi hành án Dân sự năm 1993; Nghị định số 69/1993/NĐ-CP ngày 18/10/1993 của Chính phủ; Điều 609 Bộ luật dân sự năm 1995.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Văn H; chấp nhận một phần yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L.

[1] Hủy kết quả bán đấu giá tài sản là diện tích 12.451,9 m² đất và tài sản trên đất, tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Bù Gia Mập mà Trung tâm bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước đã bán cho ông Bùi Văn H vào ngày 14/6/2004.

[2] Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ664837 vào sổ cấp số 1378/ QSDĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Phước Long (cũ) cấp cho hộ ông Bùi Văn H ngày 20/7/2004. Ông Đồng Khắc L có trách nhiệm liên hệ với cơ

quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 12.451,9 m², tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ) (nay là thôn 03, xã Long Tân, huyện Phú Riềng).

[3] Không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đồng Khắc L về việc buộc ông Bùi Văn H bồi thường thiệt hại số cây mì bị Ông H nhổ mà Ông L trồng trên diện tích 12.451,9 m² đất tọa lạc tại thôn 3, xã Long Tân, huyện Phước Long (cũ) tương đương với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Những phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

II/ Án phí dân sự phúc thẩm:

Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm sung vào công quỹ nhà nước. Chuyển số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 019032 ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước sang thi hành án phí. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước đã nộp xong.

Ông Đồng Khắc L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm sung vào công quỹ nhà nước. Chuyển số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 019030 ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước sang thi hành án phí. Ông Đồng Khắc L đã nộp xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND CC tại T.p Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Bình Phước (1);
- VKSND tỉnh Bình Phước(1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước(1);
- Các đương sự; (10);
- Lưu án văn/ hồ sơ vụ án (4); (19)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên